

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày: 27-09-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bé Mười

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Minh và bà Cao Thị Diệu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quốc Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 08 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quốc B**, sinh năm 1989 tại tỉnh Bạc Liêu

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Quốc K, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1970

Anh, chị em: 01 người, tên Nguyễn Vũ Đảm, sinh năm 1996

Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không

Tiền án: 01 tiền án.

- Ngày 21/12/2011 bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/6/2017, về trách nhiệm dân sự và án phí đến nay chưa thi hành xong.

Bắt tạm giam: ngày 12/01/2021

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.
Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1- Chị Huỳnh Thị Mỹ H, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp P, xã A, huyện M, tỉnh An Giang.

2- Chị Lương Xuân G1, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp O, xã N, huyện C, tỉnh Đồng Tháp

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1- Anh Trần Hữu T2, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp I, xã Q, huyện C, tỉnh Đồng Tháp

2- Anh Nguyễn Quang P1, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Đăng ký thường trú: Phường L, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh

Nơi cư trú: Khóm R, phường Y, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

3- Ngân hàng thương mại Cổ phần V

Đại diện theo ủy quyền: Anh Lương Lý H1, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp U, xã D, huyện C1, tỉnh Đồng Tháp

- Người làm chứng:

1- Anh Nguyễn Văn G2, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H2, xã M1, huyện V1, tỉnh Đồng Tháp.

2- Chị Trần Thị D1, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Đăng ký thường trú: Ấp P2, xã N1, huyện C, tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: Khóm R, phường Y, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

3- Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp X, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu

4 – Ông Đặng Hoàng V2, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Ấp L1, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 11/8/2020 đến ngày 12/01/2021 Nguyễn Quốc B là người nghiện ma túy đã thực hiện hành vi phạm tội các vụ như sau:

- Vụ 1: Vào khoảng 23 giờ 40 phút ngày 11/8/2020 anh Nguyễn Văn G2 và chị Huỳnh Thị Mỹ H cùng tạm trú tại phòng trọ số 21, nhà trọ “Q1”, ấp L2, xã Q2,

thành phố S, tỉnh Đồng Tháp thu xếp tài sản chuẩn bị đi làm thuê tại tỉnh An Giang.

Nguyễn Quốc B đến gặp anh G2 đòi 3.000.000 đồng mà anh G2 nợ của anh Nguyễn Quang P1 (bạn của B) thì hai bên phát sinh mâu thuẫn, cự cãi, đánh nhau.

Lúc này, B dùng tay phải lấy 01 con dao bấm bằng kim loại (phần cán dài 7cm, lưỡi dài 13cm, mũi dao nhọn) để trong túi quần bên phải ra đâm vào lưng anh G2 01 nhát, chị H vào can ngăn thì bị B dùng dao gây thương tích ở cổ tay phải.

Sau khi gây thương tích, B cầm theo con dao bỏ trốn, còn anh G2, chị H được mọi người đưa đến bệnh viện đa khoa thành phố S, tỉnh Đồng Tháp cấp cứu.

Riêng chị H được chuyển đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ điều trị đến ngày 14/8/2020 xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 301/TgT ngày 08/10/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Tháp kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của **Huỳnh Thị Mỹ H** như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Sẹo vết thương phần mềm + sẹo mổ mặt sau cổ tay phải, kích thước 7,5cm x 0,2cm;

+ Vết thương cổ tay phải gây đứt gân duỗi các ngón II, III, IV, V đứt hoàn toàn nhánh thần kinh quay cổ tay phải đã được phẫu thuật khâu nối gân, thần kinh tạm thời ổn định.

- Kết luận: Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Huỳnh Thị Mỹ H do thương tích gây nên hiện tại là **17%** tại thời điểm giám định. Theo nguyên tắc cộng lùi tại Thông tư (khi có từ hai tỷ lệ tổn thương trở lên).

- Kết luận khác: Tổn thương trên do vật sắc gây ra.

Đối với thương tích B gây ra cho anh G2, cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định, nhưng anh G2 có đơn từ chối giám định và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với B.

- **Vụ 2:** Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/11/2020 Trần Thị D1 (bạn gái của B) điều khiển xe mô tô biển số 94D-446.52 chở B ngồi sau đến nhà trọ “C2” tọa lạc khóm R, phường Y, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp tìm một người tên D2, nhưng không gặp.

Lúc này, B phát hiện xe mô tô biển số 66C1- 490.72 của chị Lương Xuân G1 dựng trước phòng trọ số 53, nhà trọ “C2” không khóa và không người trông giữ. Do không tìm được D2 nên D1 điều khiển xe mô tô chở B rời khỏi nhà trọ “C2”, trên đường đi B kêu D1 điều khiển xe mô tô về trước, còn B ở lại chờ D2, thì D1 đồng ý.

Sau đó, B trở vào nhà trọ “C2” dẫn xe mô tô biển số 66C1-490.72 ra đường Nguyễn Sinh Sắc, do không có chìa khóa khởi động xe, nên B điện thoại kêu D1 quay lại rước. Khi D1 điều khiển xe quay lại thì biết xe trộm, nên D1 kêu B trả lại, nhưng B không đồng ý. Vì sợ bị B đánh nên D1 chở B đồng thời kè xe mô tô biển số 66C1- 490.72 vừa trộm được về phòng số 2, nhà trọ nơi B đang thuê ở (đối diện siêu thị điện máy Chợ Lớn) cất giấu.

Sau đó, B đi làm chìa khóa xe, rồi điều khiển xe mô tô biển số 66C1- 490.72 trộm được chạy về nhà của B tại ấp X, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu cất giấu, tại đây B đã tháo biển số xe 66C1-490.72 vứt bỏ xuống sông và gắn biển số xe 94D1-022.02.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ xe mô tô 66C1-490.72 cùng biển số xe 94D1-022.02.

Đối với biển số xe 66C1-490.72 bị ném xuống sông nên không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/HĐ.ĐGTS ngày 23/02/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng Hình sự kết luận:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, biển số 66C1- 490.72 đã qua sử dụng, không thu hồi được, có giá trị là **16.000.000** đồng.

- **Vụ 3:** Khoảng 17 giờ ngày 12/01/2021, B đang điều khiển xe mô tô biển số 94D-446.52 lưu thông trên đoạn đường trước trụ sở Công an phường Tân Quy Đông, thành phố Sa Đéc thì bị bắt.

Khi tiến hành khám xét và bắt giữ B, Công an thành phố Sa Đéc phát hiện túi quần Jean bên trái phía trước của B có 04 bọc nylon màu trắng nghi là ma túy nên lập biên bản bắt quả tang và thu giữ gồm:

- 04 bọc nylon màu trắng (03 bọc được hàn kín, 01 bọc dạng nắp kẹp một đầu viền màu đỏ) bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong theo quy định;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại xe Sirius biển số 94D- 446.52 (đã qua sử dụng);

- 01 ống thủy tinh gắn liền với nỏ;

- 01 ống hút màu trắng được để trong cốp xe;

- 01 điện thoại di động màu đen hiệu Itel (đã qua sử dụng).

Tại bản kết luận giám định số 33/KL-KTHS ngày 14/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 04 bọc nylon màu trắng, được niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là chất ma túy, có khối lượng **0,242 gam**, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra B khai nhận: Khối lượng ma túy bị thu giữ, B đi đến Phường N2, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp gặp một người phụ nữ tên D3 (không rõ

họ tên, địa chỉ) nhờ mua ma túy với giá 500.000 đồng, B cất giữ trong người nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa:

- Chị Huỳnh Thị Mỹ H yêu cầu bị cáo B bồi thường các khoản như sau:

+ Tiền viện phí là 6.600.000 đồng;

+ Tiền công lao động bị mất: 03 ngày x 200.000 đồng/ngày = 600.000 đồng;

+ Tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 15.000.000 đồng;

Tổng cộng là 22.200.000 đồng.

- Anh Nguyễn Văn G2 yêu cầu B bồi thường tiền viện phí điều trị thương tích là 4.000.000 đồng.

B đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị H, anh G2.

Anh Nguyễn Quang P1 (bạn của B) đã bồi thường tiền viện phí cho anh G2 4.000.000 đồng và chị H 6.600.000 đồng; anh G2 và chị H đã nhận tiền xong.

Chị H yêu cầu B tiếp tục bồi thường tiền công lao động bị mất và tiền bù đắp tổn thất tinh thần tổng cộng là 15.600.000 đồng. Bị cáo B đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị H.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, biển số 66C1-490.72 quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của anh Nguyễn Hữu T2, anh T2 cho chị Lương Xuân G1 mượn sử dụng. Cơ quan điều tra đã trao trả xe cho anh T2 nhận lại xong.

Đối với biển số xe 66C1-490.72 không thu hồi được, anh T2 đã xin cấp đổi lại biển số xe xong, nên anh T2 không yêu cầu gì.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, biển số 94D1-446.52 đang bị tạm giữ, qua điều tra xác định thuộc sở hữu của bị cáo B. Ngày 10/5/2019 B thế chấp giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho Ngân hàng thương mại cổ phần V vay số tiền 15.540.000 đồng trả góp, thời hạn trả nợ đến ngày 25/8/2020.

Tuy nhiên, hết thời hạn B chưa trả nợ xong, hiện còn nợ Ngân hàng số tiền 5.950.000 đồng.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần V yêu cầu B trả số tiền 5.950.000 đồng và đồng ý cho các cơ quan tiến hành tổ tụng quản lý xe mô tô biển số 94D1-446.52 để thi hành án cho B.

Đối với con dao bấm, B sử dụng gây thương tích cho chị H, B khai đã ném bỏ xuống sông tại tỉnh Bạc Liêu, nên không thu hồi được.

Ngoài ra, quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra còn trích xuất camera thu giữ hình ảnh B gây thương tích cho chị H, anh G2 và B lấy trộm xe mô tô biển số 66C1-490.72 tại nhà trọ “C2” để làm căn cứ giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSTPĐ ngày 22/06/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc B về tội “Cố ý gây

thương tích” theo **Điểm d khoản 2 Điều 134**; tội **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 Điều 173 và tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo **Điểm c Khoản 1 Điều 249** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

- Về hình phạt chính:

Áp dụng **Điểm d Khoản 2 Điều 134**, **Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51** **Điểm h Khoản 1 Điều 52** của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc B** về tội **“Cố ý gây thương tích”** với mức án từ **02 năm 06 tháng đến 03 năm tù**.

Áp dụng **Khoản 1 Điều 173**, **Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52** của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc B** về tội **“Trộm cắp tài sản”** với mức án từ **01 năm đến 01 năm 06 tháng tù**.

Áp dụng **Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52** của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc B** về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** với mức án từ **01 năm đến 01 năm 06 tháng tù**.

Căn cứ vào **Điều 55** của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của các tội **“Cố ý gây thương tích”, “Trộm cắp tài sản”** và **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. Buộc bị cáo **Nguyễn Quốc B** phải chấp hành hình phạt chung cho các tội trên từ **04 năm 06 tháng đến 06 năm tù**.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời trình bày của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 301/TgT ngày 08/10/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp.

Biên bản phạm tội quả tang được lập lúc 17 giờ 40 phút ngày 12/01/2021 của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy thuộc Công an thành phố Sa Đéc, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, phù hợp với kết luận giám định số 33/KL-KTHS ngày 14/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp. Biên bản kết luận định giá tài sản số 04/HĐ.ĐGTS ngày 23/02/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án

Qua đó đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 11/08/2020 tại nhà trọ "Q1", thuộc ấp L2, xã Q2, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp, Nguyễn Quốc B là người không có liên quan gì đến việc vay mượn giữa anh Nguyễn Quang P1 và anh Nguyễn Văn G2, chị Huỳnh Thị Mỹ H nhưng vô cớ đến cự cãi và dùng dao bấm có cán dài 07cm, lưỡi dài 13cm, đầu dao nhọn là hung khí nguy hiểm gây thương tích cổ tay phải của chị Huỳnh Thị Mỹ H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là **17%** sau đó bỏ trốn.

Trong thời gian bỏ trốn, vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/11/2020 tại nhà trọ "C2" tọa lạc tại khóm R, phường Y, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp bị cáo Nguyễn Quốc B thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số 66C1-490.72 trị giá **16.000.000 đồng** do chị Lương Xuân G1 là người đang quản lý đem về nhà tọa lạc ấp X, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu cất giấu.

Tiếp đến, vào khoảng 17 giờ ngày 12/01/2021 tại đoạn đường trước Công an phường Tân Quy Đông, thành phố Sa Đéc, bị cáo Nguyễn Quốc B có hành vi cất giấu, tàng trữ ma túy trong người có khối lượng ma túy thu giữ là **0,242 gam**, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Bị cáo hiểu được sức khỏe, tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ. Hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác sẽ bị pháp luật xử lý. Bị cáo cũng nhận thức được dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm vì nó là vật sắc bén, nếu sử dụng để đâm, chém vào cơ thể người khác sẽ gây ra thương tích, nếu trúng vào những vị trí hiểm yếu có thể dẫn đến chết người. Thế nhưng, giữa bị cáo và chị H, anh G2 không có mâu thuẫn gì trong việc mượn tiền giữa anh G2 và anh P1 nhưng bị cáo đến đòi tiền dùm cho anh P1 dẫn đến cự cãi với nhau, bị cáo thể hiện tính hung hăng còn đồ đã có hành vi sử dụng dao bằng kim loại gây thương tích ở cổ tay phải của chị H với tỷ lệ là 17%.

Bị cáo là người đã thành niên nên bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi xâm phạm trái pháp luật tài sản của người khác, dù bằng hình thức nào, đều vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý. Thế nhưng với bản tính tham lam, lười lao động bị cáo đã chiếm đoạt xe mô tô biển số 66C1-490.72 của chị Lương Xuân G1 trị giá 16.000.000 đồng nhằm mục đích vụ lợi cá nhân.

Theo Danh mục II ban hành kèm Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ thì Methamphetamine là một trong những chất ma túy, chất hướng thần độc hại, bị cấm sử dụng trái phép, ... các chất này chỉ được sử dụng trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm, trong lĩnh vực y tế và phải theo quy định đặc biệt của cơ quan có thẩm quyền.

Bị cáo là người nghiện ma túy và nhận thức được rằng ma túy là các chất gây nghiện, chất hướng thần,... là chất độc hại. Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép ..., vì ma túy sẽ làm ảnh hưởng đến tinh thần, sức khỏe, ý chí phấn đấu của người sử dụng. Thế nhưng, do tư tưởng xấu, không biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, nên vào ngày 12/01/2021 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 04 bịch ma túy, bị Công an phát hiện đang cất giấu trong túi quần Jean bên trái phía trước thì bị bắt quả tang. Vật chứng bị thu giữ là Methamphetamine có tổng khối lượng là **0,242 gam**.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác và xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Thủ đoạn thực hiện tội phạm của bị cáo là hết sức táo bạo và liều lĩnh: Thời gian phạm tội là vào ban ngày và ban đêm, địa điểm phạm tội tại xã Q2, phường Y, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp thuộc khu vực có đông dân cư. Thế nhưng với bản tính hung hăng côn đồ, bị cáo đã có hành vi sử dụng dao bằng kim loại gây thương tích ở cõ tay phải của chị H và với bản tính tham lam, lười lao động bị cáo đã chiếm đoạt xe mô tô biển số 66C1-490.72 của chị Lương Xuân G1 và bản thân bị cáo có lối sống thích hưởng thụ, chỉ biết sống cho bản thân, bị cáo đã sử dụng ma túy và trở thành đối tượng nghiện nên bị cáo mua 04 bịch ma túy đem về nhà cất giấu sử dụng thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ trái phép chất ma túy để rồi đi vào con đường phạm tội.

Bị cáo là người đã thành niên, bị cáo có 01 tiền án về tội “Cướp tài sản” bị xử phạt 07 năm tù chưa được xóa án tích. Nếu biết ăn năn hối cải thì bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động để tạo ra của cải, vật chất phụ giúp gia đình. Tuy nhiên với lối sống thích hưởng thụ, chỉ biết sống cho bản thân, bị cáo đã thực hiện nhiều hành vi vi phạm pháp luật: cố ý gây thương tích, chiếm đoạt tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Lân phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm.

[3] Từ những phân tích trên cho thấy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “**Cố ý gây thương tích**” theo **Điểm d khoản 2 Điều 134**; tội “**Trộm cắp tài sản**” theo **khoản 1 Điều 173** và tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo **Điểm c Khoản 1 Điều 249** của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

i) *Có tính chất côn đồ;*

k).....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc trong các trường hợp quy định tại các điểm từ a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Tại Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”...

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[4] Xét thấy, các hành vi phạm tội của bị cáo thuộc các trường hợp ít nghiêm trọng và nghiêm trọng, đã xâm phạm sức khỏe và tài sản của người khác và xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội. Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, tu dưỡng bản thân, có ý thức chấp hành pháp luật, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:*

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo có 01 tiền án về tội "Cướp tài sản" chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "tái phạm" cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xem xét trong việc lượng hình đối với bị cáo.

[7] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động bồi thường một phần hậu quả do hành vi cố ý gây thương tích gây ra; tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi và trao

trả cho bị hại xong, vì vậy cần áp dụng Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Chị H yêu cầu bị cáo Nguyễn Quốc B có trách nhiệm tiếp tục bồi thường số tiền là 15.600.000 đồng.

- Ngân hàng thương mại Cổ phần V yêu cầu bị cáo Nguyễn Quốc B có trách nhiệm tiếp tục trả số tiền 5.950.000 đồng.

Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị H và Ngân hàng, vì vậy cần công nhận sự thỏa thuận của các bên.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Phong bì ghi niêm phong số 29 ngày 12/01/2021, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi họ và tên Trần Thị Ý N3, Trần Chiêu T3 và Nguyễn Quốc B.

+ Ông thủy tinh gắn liền với nỏ;

+ 01 ống hút màu trắng.

- Tiếp tục quản lý:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại xe Sirius biển số 94D1-446.52 số máy E3X9E090837, số khung RLCUE3240HY033834, sơn màu đỏ đen (giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Nguyễn Quốc B hiện Ngân hàng thương mại Cổ phần V đang quản lý);

+ 01 điện thoại di động màu đen hiệu ITEL của bị cáo B để đảm bảo thi hành án.

(Hiện các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý).

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Đối với Trần Thị D1 biết xe mô tô B trộm mà có và có hành vi điều khiển xe chở B để kẻ về nơi B thuê ở cất giấu nhưng không nhằm mục đích đi tiêu thụ, nên xét thấy hành vi của D1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định, nên không xem xét xử lý.

Đối với người phụ nữ tên D3 (không rõ họ tên, địa chỉ) có hành vi đưa cho ma túy cho B cất giấu sử dụng, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sa Đéc tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Quang P1 qua điều tra xác định không có đồng phạm với B về việc gây thương tích cho anh G2, chị H nên không xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm đ Khoản 2 Điều 134, Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Quốc B** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quốc B** mức án **02 năm 06 tháng tù**.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Quốc B** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quốc B** với mức án **01 năm tù**.

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Quốc B** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quốc B** mức án **01 năm tù**.

Căn cứ vào Điều 55 của Bộ luật Hình sự:

Tổng hợp hình phạt của các tội “**Cố ý gây thương tích**”, “**Trộm cắp tài sản**” và tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”. Buộc bị cáo **Nguyễn Quốc B** phải chấp hành hình phạt chung cho cả ba tội là **04 năm 06 tháng tù (Bốn năm sáu tháng tù)**. Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2021 (ngày bắt tạm giam).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ Luật Hình sự, Điều 466, Điều 590 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo **Nguyễn Quốc B** bồi thường cho:

- Chị **Huỳnh Thị Mỹ H** số tiền là **15.600.000 đồng**
- **Ngân hàng thương mại Cổ phần V** số tiền là **5.950.000 đồng**.

Tổng cộng: **21.550.000 đồng**

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- **Tịch thu tiêu hủy:**

+ 01 phong bì được niêm phong ghi niêm phong số 29, ngày 12/01/2021 có đóng hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi họ tên Trần Thị Ý N3, Trần Chiêu T3 và Nguyễn Quốc B.

+ 01 ống thủy tinh gắn liền với nỏ;

+ 01 ống hút màu trắng.

- Tiếp tục quản lý:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, biển số 94D1-446.52, số máy E3X9E090837, số khung RLCUE3240HY033834, màu sơn đỏ đen (giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Nguyễn Quốc B hiện Ngân hàng thương mại cổ phần V quản lý).

Trường hợp xe mô tô trên được Cơ quan thi hành án phát mãi (bán) để thi hành, sau khi trừ các chi phí thi hành án, án phí, số tiền còn lại sẽ được ưu tiên thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V.

+ 01 điện thoại di động màu đen, hiệu ITEL của bị cáo B để đảm bảo thi hành án.

(Hiện tiền và các vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2021).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Bị cáo **Nguyễn Quốc B** nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm và nộp **1.077.500 đồng** án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh ĐT; (1b)
- VKSND TP Sa Đéc; (2b)
- Công an TP Sa Đéc; (4b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (1b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Bé Mười